

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7928 /SYT-NVY
V/v thống nhất tổ chức khám sức
khỏe lưu động tại phường Lâm
Viên – Đà Lạt

Lâm Đồng, ngày 05 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch

Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng nhận được hồ sơ xin phép tổ chức khám bệnh, chữa bệnh lưu động của Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch.

Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng có ý kiến như sau:

1. Thống nhất để Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch tổ chức khám, chữa bệnh lưu động cho người dân tại phường Lâm Viên – Đà Lạt cụ thể:

* Thời gian: Từ ngày 03/10/2026 đến ngày 31/12/2026.

* Địa điểm: Tại Trạm Y tế, điểm Trạm Y tế và Hội trường tổ dân phố UBND phường Lâm Viên – Đà Lạt.

* Dự kiến khám, chữa bệnh: 24.550 người.

* Phạm vi chuyên môn: Thực hiện trong phạm vi chuyên môn được cấp phép của Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch và phù hợp với nội dung khám sức khỏe đã được phê duyệt.

* Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ Quách Hữu Thái.

Thành phần cụ thể:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/ Số giấy phép hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
1	Quách Hữu Thái	000726/LĐ-CCHN	Ngoại khoa, Y học cổ truyền	Người phụ trách chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh căn cứ văn bằng, chứng chỉ,
2	Phạm Hữu Hòa	000021/LĐ-CCHN	Chẩn trị Y học cổ truyền	
3	Phạm Văn Tuấn Anh	000452/LĐ-CCHN	Y học cổ truyền	
4	Lê Thanh Hải	000690/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
5	Nguyễn Thị Diệu Huyền	000012/LĐ-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	
6	Hoàng Thị Thảo	00069/LĐ-	Điều dưỡng; Dinh	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/ Số giấy phép hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
		CCHN	dưỡng lâm sàng	chứng nhận đào tạo và năng lực khám sức khỏe của người hành nghề để phân công thực hiện khám sức khỏe bằng văn bản
7	Nguyễn Phụng Lương Nhi	0002993/LĐ-CCHN	Đa khoa, Chẩn đoán hình ảnh	
8	Lê Thị Thanh Hoa	00335/LĐ-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
9	Ngô Tiến Đạt	003357/LĐ-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
10	Lương Thị Thúy Hà	003322/LĐ-CCHN	Xét nghiệm	
11	Nguyễn Bá Mân	000375/LĐ-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa, X quang	
12	Phan Thành Trung	000876/LĐ-CCHN	Y sỹ đa khoa	
13	Nguyễn Đình Thanh	000079/LĐ-CCHN	Bác sỹ đa khoa, chẩn đoán hình ảnh	
14	Nguyễn Thị Lan Thu	000685/LĐ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV	
15	Phạm Ngọc Minh	0005099/LĐ-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
16	Trương Ngọc Thuý	00719/LĐ-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
17	Nguyễn Thị Kiều Oanh	000014/LĐ-CCHN	Chẩn trị Y học cổ truyền, Da liễu	
18	Mai Thùy Dương	003468/LĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	
19	Nguyễn Thị Bích Vân	000584/LĐ-CCHN	KCB răng hàm mặt, Tâm thần	
20	Bùi Thị Mỹ Hạnh	003467/LĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	
21	Phạm Duy Phương	0002032/LĐ-CCHN	Chẩn trị Y học cổ truyền, Định hướng CK mắt	
22	Trần Thị Hoàn	004088/LĐ-CCHN	Bác sỹ Y học cổ truyền	
23	Dương Xuân Bình	0003834/LĐ-CCHN	Bác sỹ Tai mũi họng	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/ Số giấy phép hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
24	Nguyễn Thị Hiên	000729/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
25	Nguyễn Thị Quyên	000683/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
26	Nguyễn Thị Thanh Vân	000702/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
27	Trần Thị Chiến	0003854/LĐ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV	
28	Đoàn Ngọc Khanh	000135/LĐ-CCHN	Chẩn trị Y học cổ truyền	
29	Nguyễn Văn Hoành	002972/LĐ-CCHN	Y học cổ truyền	
30	Phạm Lê Thanh Hà	000460/LĐ-GPHN	Y học cổ truyền	
31	Nguyễn Thị Xuân	003762/LĐ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV	
32	Huỳnh Thị Ngọc Thảo	000329/LĐ-GPHN	Điều dưỡng đa khoa	
33	Doãn Thị Thuỷ Tiên	000687/LĐ-CCHN	Y sỹ đa khoa	
34	Tổng Thị Hoàn	002922/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
35	Trần Thị Mỹ Hạnh	000720/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
36	Lê Duy Thăng	001892/LĐ-CCHN	Nội khoa, Y học cổ truyền, Hồi sức cấp cứu	
37	Nguyễn Văn Tuấn	000138/LĐ-CCHN	Chẩn trị Y học cổ truyền, Hồi sức cấp cứu, Phục hồi chức năng	
38	Lương Quỳnh Như Hảo	000067/LĐ-GPHN	Khám bệnh, chữa bằng Y học cổ truyền, Hồi sức cấp cứu	
39	Đinh Thị Nhung	000717/LĐ-	Điều dưỡng đa khoa	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/ Số giấy phép hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
		CCHN		
40	Dương Thị Bảy	000704/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
41	Bùi Thị Thanh	000712/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
42	Đặng Thị Thu Hương	003352/LĐ-CCHN	Điều dưỡng	
43	Quách Trường Giang	003828/LĐ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV	
44	Trần Thị Tiến	000708/LĐ-CCHN	Y học cổ truyền	
45	Đỗ Việt Anh	000681/LĐ-CCHN	Y học cổ truyền	
46	Nguyễn Thị Nhu Trang	003857/LĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	
47	Vũ Thị Thanh Hà	005138/LĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	
48	Đặng Thị Huyền	0002472/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
49	Nguyễn Thị Bích Thủy	000729/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
50	Trần Thị Mỹ Ngân	000321/LĐ-GPHN	Điều dưỡng	
51	Nguyễn Thị Thanh Minh	001756/LĐ-CCHN	Điều dưỡng Đa khoa	
52	Vũ Thị Thanh Lan	003757/LĐ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV	
53	Nguyễn Thị Vân Anh	000696/LĐ-CCHN	Y sỹ Y học cổ truyền	
54	Nguyễn Đình Hiếu	000691/LĐ-CCHN	KCB Ngoại khoa, Y học cổ truyền	
55	Nguyễn Thị Quỳnh	004682/LĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/ Số giấy phép hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
			truyền	
56	Bùi Thị Phương Mai	003575/LĐ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV	
57	Vũ Đại Dương	003351/LĐ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV	
58	Nguyễn Thị Hòa	003354/LĐ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV	
59	Tạ Quang Tuất	000020/LĐ-CCHN	Chẩn trị Y học cổ truyền, Sản phụ khoa, Gây mê hồi sức	
60	Phạm Thị Diệp	000015/LĐ-CCHN	Chẩn trị Y học cổ truyền, Sản phụ khoa	
61	Tô Thị Kiều Sương	000692/LĐ-CCHN	Hộ sinh	
62	Nguyễn Dương Hoàng Diễm Ly	000694/LĐ-CCHN	Hộ sinh	
63	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	000718/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
64	Nguyễn Thị Phương Trang	002014/LĐ-CCHN	Phụ sản	
65	Vũ Dũng	000700/LĐ-CCHN	Y học cổ truyền	
66	Lê Văn Sơn	000441/LĐ-CCHN	Chẩn trị Y học cổ truyền	
67	Đặng Thị Lan Hương	000730/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
68	Hoàng Thị Lan Hương	000307/LĐ-GPHN	Điều dưỡng	
69	Nguyễn Thị Luyến	001369/LĐ-GPHN	Điều dưỡng	
70	Bùi Thị Phương Anh	00004720/LĐ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/ Số giấy phép hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
			BNV	
71	Nguyễn Văn Minh	000136/LĐ-CCHN	Chẩn trị Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	
72	Trần Thị Thu Thảo	003858/LĐ-CCHN	Bác sỹ Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	
73	Trương Thị Dung	048294/BYT-CCHN	Bác sỹ Y học cổ truyền	
74	Võ Quang Tùng	000878/LĐ-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	
75	Trương Thị Hồng Vân	003355/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
76	Đồng Thị Liên	003231/LĐ-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	
77	Nguyễn Hoàng Khánh Hạ	0003009/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
78	Lê Hoài Bảo	004379/LĐ-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	
79	Vũ Thị Hải Trang	004008/LĐ-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	
80	Nguyễn Quyết Tiến	0004945/LĐ-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	
81	Đinh Anh Tuấn	000532/LĐ-GPHN	Phục hồi chức năng	
82	Nguyễn Thị Thu Thảo	0002599/LĐ-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
83	Lê Thị Lan Chi	000934/QT-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	
84	Nguyễn Trung Tới	001233/LĐ-GPHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	
85	Nguyễn Như Quỳnh	034647/HNO-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	

* Danh sách đăng ký người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo/ khám bệnh, chữa bệnh lưu động	Vị trí làm việc
1	Đồng Thị Dương	Thạc sĩ Kinh tế	07h00-11h30;13h30-17h00 thứ 2,3,4,5,6, thứ7, CN	Hậu cần, nhập liệu thông tin
2	Nguyễn Văn Dũng	Đại học kế toán		
3	Võ Thị Đông	Đại học kế toán		
4	Lê Thị Lan	CN Luật		
5	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Thạc sĩ Kinh tế		
6	Lưu Diệp Lâm Tường	Kỹ sư CNTT		
7	Đinh Bá Thái Sơn	Kỹ sư CNTT		
8	Lê Thị Hằng	Cao đẳng dược		
9	Phạm Thị Thu Hường	Đại học kế toán		
10	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Thạc sĩ Kinh tế		
11	Lương Thị Thùy Phương	Đại học kế toán		
12	Nguyễn Thị Như Thùy	Đại học kế toán		
13	Nguyễn Hoàng Quỳnh Tiên	Đại học kế toán		
14	Lê Thi Vân Anh	Đại học kế toán		
15	Huỳnh Khánh Hòa	CN QTKD		
16	Phạm Thị Thu Thủy	Dược đại học		
17	Trần Thị Kim Khuyến	Dược đại học		
18	Nguyễn Duy Đăng Hưng	Dược sĩ CKI		
19	Nguyễn Đăng Thịnh	Dược đại học		
20	Lê Văn Đạt	Dược sĩ cao đẳng		
21	Nguyễn Thị Thạo	Dược sĩ cao đẳng		
22	Lê Thị Thanh Mai	Dược sĩ cao đẳng		
23	Trần Lâm Tuyên	Dược sĩ cao đẳng		

24	Hồ Thị Hạnh	Dược sĩ cao đẳng		
25	Nguyễn Thị Thu Hường	Dược sĩ cao đẳng		
26	Đàm Thị Mìn	Dược sĩ đại học		
27	Nguyễn Thị Túy	Dược sĩ cao đẳng		
28	Đào Thị Xuân Mai	Cán sự		
29	Hoàng Thị Thảo	Thạc sĩ Dinh dưỡng		
30	Lê Minh Phương	Lái xe		Lái xe
31	Phan Duy Quốc			

2. Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch có trách nhiệm:

- Bố trí đầy đủ nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế và các điều kiện cần thiết để bảo đảm hoạt động khám sức khỏe lưu động được thực hiện an toàn, đúng quy định.

- Đảm bảo người khám sức khỏe có văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận đào tạo và năng lực khám sức khỏe phù hợp với nội dung chuyên môn thực hiện.

- Thực hiện việc lập, quản lý, lưu trữ hồ sơ, kết quả khám sức khỏe và bảo đảm quyền lợi, bảo mật thông tin sức khỏe của người được khám theo quy định.

- Tuân thủ các quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn người bệnh, quản lý chất thải y tế và các quy định pháp luật có liên quan.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Sở Y tế về toàn bộ hoạt động chuyên môn trong quá trình tổ chức khám sức khỏe lưu động.

- Kịp thời báo cáo Sở Y tế những vấn đề phát sinh vượt quá khả năng giải quyết của đơn vị.

Sở Y tế đề nghị Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch tổ chức thực hiện đúng nội dung nêu trên và các quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở Y tế;
- Phòng Kiểm tra – Pháp chế SYT;
- UBND phường Lâm Viên – Đà Lạt;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY, TTMH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Thức Anh Vũ